

QUẢN TRỊ MẠNG: BÁO CÁO TUẦN 3

Sinh viên: Phan Đồng Thiên Long

Mã số sinh viên: 3118410242

Đối với server: sử dụng hệ điều hành CentOS 7, cài đặt các dịch vụ:

- DHCP: cấp phát địa chỉ IP cho các máy client sử dụng: dãy địa chỉ: 192.168.1.10 – 192.168.1.99. Cấp DNS trở về chính server này.


Hãy cấp địa chỉ IP 192.168.1.10 cố định cho 1 client. Đối với client: sử dụng bất kỳ hệ điều hành nào. Cho phép client nhận IP từ DHCP server, và nhờ DNS phân giải tên miền khi truy vấn các tên miền đã thiết lập ở trên.

Hãy thay đổi server sử dụng hệ điều hành windows server 2012 thay cho CentOS7.

Kết hợp với bài cấu hình DNS, hãy cấu hình sao cho khi client nhận DHCP, client cũng có thể phân giải DNS.

Chỉnh static IP cho CentOS (/etc/sysconfig/ifcfg-ens33) và WinServer12 là: **192.168.1.1** Máy ảo client (PC) có địa chỉ MAC là: **00:0C:29:45:1F:9E**

1: Máy ảo CentOS đóng vai trò DHCP và DNS Server (WinServer12 đã tắt)

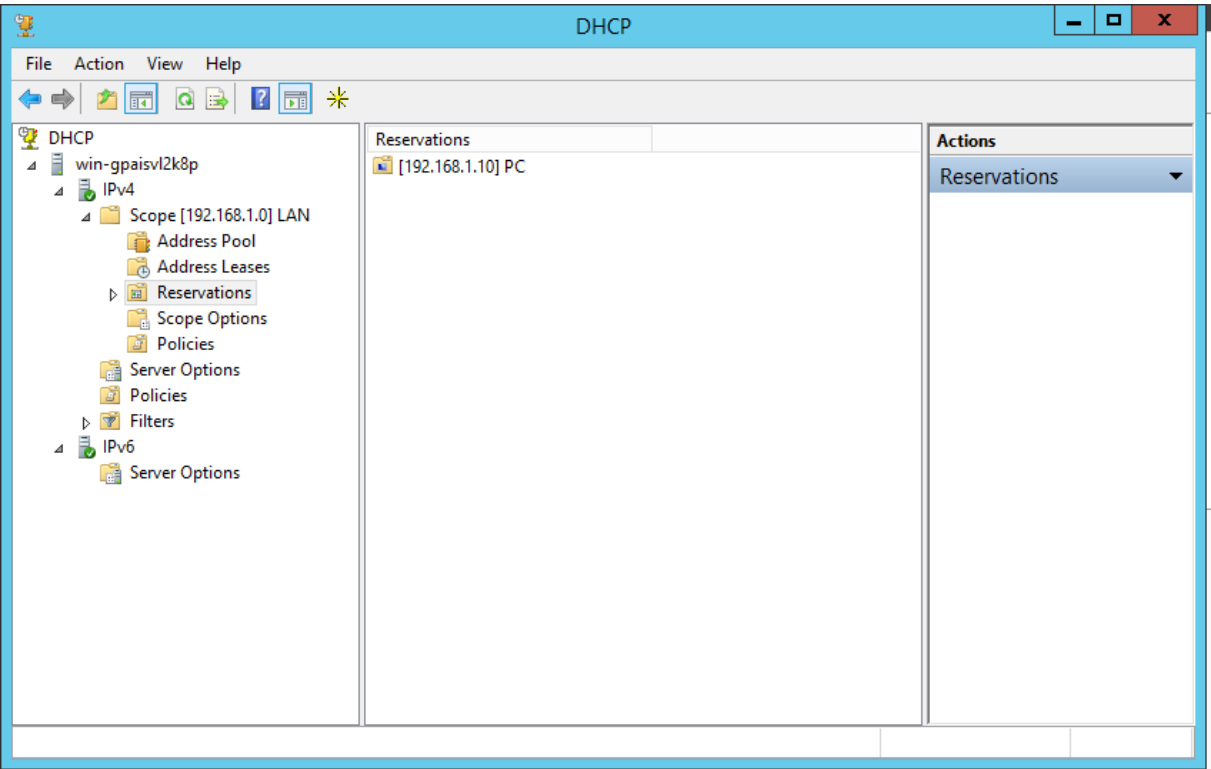
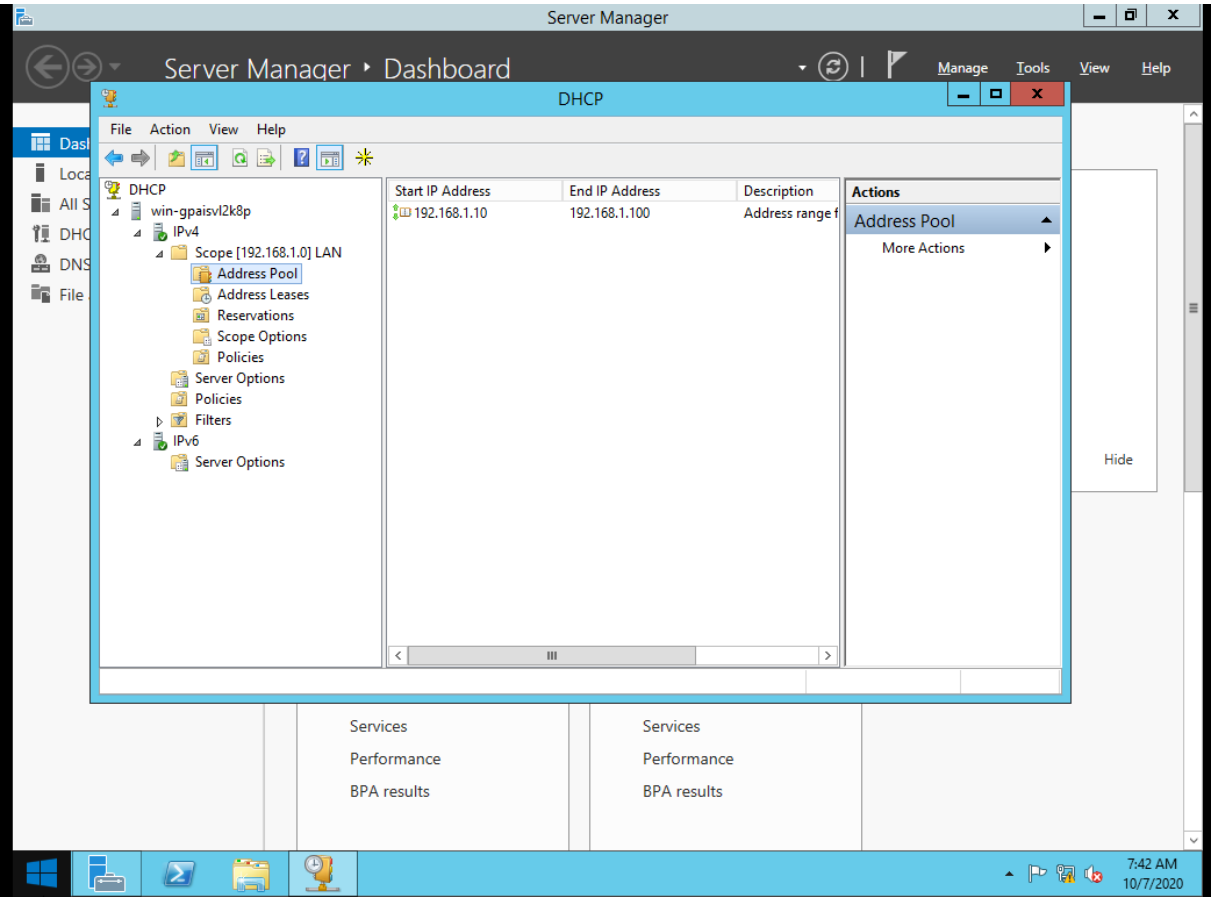
```
Open ▾ 
option domain-name "long.com";
option domain-name-servers ns1.long.com, ns2.long.com;
default-lease-time 600;
max-lease-time 7200;
lease-file-name "/var/lib/dhcpd/dhcpd.leases";
authoritative;
log-facility local7;

subnet 192.168.1.0 netmask 255.255.255.0 {
    range 192.168.1.10 192.168.1.99;
    default-lease-time 3600;
    max-lease-time 7200;
    option subnet-mask 255.255.255.0;
    option routers 192.168.1.1;
    option broadcast-address 192.168.1.255;
    option domain-name-servers 8.8.8.8;
}

host PC {
    hardware ethernet 00:0c:29:45:1f:9e;
    fixed-address 192.168.1.10;
}

allow bootp;
ignore client-updates;
deny leasequery;
```

2: Máy ảo WinServer12 đóng vai trò DHCP và DNS Server (CentOS đã tắt)



3. Kết quả

